

TỘI PHẠM VỊ THÀNH NIÊN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY: THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG

Thân Trung Dũng¹

Tóm tắt: Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, vấn đề tội phạm vị thành niên ở Việt Nam diễn biến vô cùng phức tạp: không chỉ gia tăng về số lượng mà còn có xu hướng phức tạp về phương thức, thủ đoạn, và tính chất nghiêm trọng. Thực trạng này đặt ra những thách thức đối với hệ thống giáo dục, gia đình, pháp luật và các thiết chế xã hội trong việc bảo vệ, giáo dục và phát triển thanh thiếu niên một cách toàn diện. Trên cơ sở tổng hợp các số liệu thống kê chính thức và thứ cấp, bài viết này chỉ ra những nguyên nhân đa chiều dẫn đến tình trạng phạm pháp trong nhóm đối tượng chưa thành niên, bao gồm yếu tố từ gia đình, nhà trường, môi trường xã hội và đặc điểm tâm - sinh lý của người vị thành niên. Từ đó, tác giả đề xuất hệ thống giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm vị thành niên trong điều kiện phát triển xã hội hiện nay.

Từ khóa: Tội phạm vị thành niên, hành vi lệch chuẩn, nguyên nhân tội phạm, phòng chống tội phạm, thanh thiếu niên.

Abstract: In the current context of international integration, the issue of juvenile delinquency in Vietnam has exhibited increasingly complex dynamics: not only escalating in quantitative terms but also demonstrating trends toward greater complexity in modus operandi, methodologies, and severity of offenses. This situation presents significant challenges to the educational system, family structures, legal frameworks, and social institutions in their efforts to comprehensively protect, educate, and foster the development of adolescents. Drawing upon official and secondary statistical data, this article identifies the multidimensional causal factors contributing to criminal behavior among minors, encompassing familial influences, school environment, social milieu, and the psycho-physiological characteristics of juveniles. Subsequently, the author proposes a comprehensive system of interventions aimed at enhancing the efficacy of juvenile crime prevention and control measures under contemporary conditions of social development.

Keywords: Juvenile delinquency, deviant behavior, criminogenic factors, crime prevention, adolescents.

Nhận bài: 18/06/2025 Gửi phản biện: 26/06/2025 Duyệt đăng: 03/10/2025

¹ Tiến sĩ, giảng viên, Khoa Công tác Đảng, Công tác chính trị - Học viên Hậu Cần

1. Đặt vấn đề

Tình trạng tội phạm ở lứa tuổi vị thành niên đang nổi lên như một vấn đề xã hội nghiêm trọng với sự gia tăng nhanh chóng cả về số lượng và mức độ mạnh động, tính vi của các hành vi phạm pháp trong nhóm đối tượng này không chỉ đặt ra thách thức đối với lực lượng chức năng mà còn cho thấy những bất cập trong quản lý xã hội, giáo dục gia đình và nhà trường. Việc nghiên cứu thực trạng, chỉ rõ nguyên nhân và đề xuất giải pháp phòng, chống hiệu quả tội phạm vị thành niên là yêu cầu cấp thiết, góp phần bảo vệ thể hệ trẻ và giữ vững an ninh trật tự an toàn xã hội.

Trong bài viết này vị thành niên hay người chưa thành niên được hiểu là người dưới 18 tuổi, chưa phát triển đầy đủ về thể chất, tâm lý và kinh nghiệm sống, trình độ nhận thức còn hạn chế. Theo quy định của pháp luật hình sự Việt Nam tại Điều 12, Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: *“Người từ đủ 16 tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, trừ những tội phạm mà bộ luật này có quy định khác”*; *“Người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định tại một trong các Điều 123, 134, 141, 142, 143, 144, 150, 151, 168, 169, 170, 171, 173, 178, 248, 249, 250, 251, 252, 265, 266, 286, 287, 289, 290, 299, 303 và 304 của Bộ luật này”*.

Việt Nam là quốc gia thành viên tham gia Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em, luôn nhất quán quan điểm lấy giáo dục làm trọng tâm trong xử lý người chưa thành niên vi phạm pháp luật. Quan điểm này phù hợp với xu hướng chung của thế giới, đề cao yếu tố giáo dục, tạo cơ hội hoàn lương

và tái hòa nhập cho người chưa thành niên phạm tội.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu, dữ liệu có sẵn nhằm nhận diện, lý giải hiện tượng tội phạm vị thành niên ở Việt Nam hiện nay. Tác giả đã tiến hành khảo cứu, chọn lọc và hệ thống hóa các nguồn tài liệu thứ cấp bao gồm: Báo cáo thống kê từ Bộ Công an, Tổng cục Thống kê; các báo cáo chuyên đề của UNICEF, Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao, cùng với các bài viết trên tạp chí chuyên ngành chính thống. Thông qua việc phân tích, đối chiếu và tổng hợp các nguồn tư liệu, bài viết đưa ra những đánh giá khoa học về thực trạng, nguyên nhân và đề xuất hệ thống giải pháp phòng, chống tội phạm vị thành niên ở Việt Nam giai đoạn hiện nay.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Thực trạng tội phạm vị thành niên ở Việt Nam hiện nay

Theo thống kê của Bộ Công an, trong giai đoạn 2020-2023, có gần 20.000 vụ việc liên quan đến người chưa thành niên vi phạm pháp luật. Trong đó, nữ giới chiếm 5%, nam giới chiếm 95%. Riêng trong quý I năm 2023, số vụ do người dưới 18 tuổi thực hiện đã tăng 23% so với cùng kỳ năm 2022 (Bộ Công an, 2023).

Các loại tội phạm phổ biến trong nhóm tuổi vị thành niên bao gồm trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng, cướp giật và vi phạm liên quan đến ma túy. Trong đó, tội phạm trộm cắp tài sản chiếm khoảng 30 - 34% tổng số vụ án do người chưa thành niên thực hiện, là nhóm tội chiếm tỷ lệ cao nhất trong cơ cấu tội phạm (Bộ Công an, 2023).

Đáng chú ý, hiện tượng trẻ em tham gia các băng nhóm tội phạm có tổ chức ngày càng gia tăng. Theo báo cáo của UNICEF, khoảng 34% bị can dưới 18 tuổi có đồng phạm là người trưởng thành, phản ánh xu hướng lôi kéo trẻ em vào các đường dây phạm tội có tổ chức (UNICEF, 2024, tr.32). Bên cạnh đó, tội phạm công nghệ cao trong thanh thiếu niên cũng đang nổi lên, với các hành vi như lừa đảo, trộm cắp qua mạng, sử dụng thông tin cá nhân trái phép... ngày càng gia tăng.

Nhiều nghiên cứu xã hội học và tâm lý học đã làm rõ mối quan hệ giữa việc sử dụng mạng xã hội không kiểm soát, chơi game trực tuyến quá mức và sự gia tăng hành vi lệch chuẩn ở thanh thiếu niên. Theo UNICEF, 82% trẻ em Việt Nam trong độ tuổi 12-13 và 93% trong độ tuổi 14-15 sử dụng Internet. Việc tiếp cận sớm với môi trường mạng làm gia tăng nguy cơ tiếp xúc với các nội dung độc hại như bạo lực, khiêu dâm, bắt nạt trực tuyến và lừa đảo (UNICEF, 2022). Điều này cho thấy việc tiếp xúc thường xuyên với các nội dung bạo lực, phản cảm, thiếu kiểm duyệt trên không gian mạng có thể làm suy giảm khả năng tự kiểm soát, tăng tính bốc đồng, và tạo điều kiện cho việc hình thành các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt trong bối cảnh thiếu sự giám sát và định hướng từ gia đình và nhà trường.

Từ những số liệu và hiện tượng trên có thể thấy, tình trạng tội phạm vị thành niên ở Việt Nam đang ngày càng diễn biến phức tạp, lan rộng từ thành thị đến nông thôn, từ vùng đồng bằng đến khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa. Những biểu hiện này không chỉ đặt ra thách thức lớn đối với hệ thống pháp luật, giáo dục và quản lý xã hội, mà còn đòi hỏi sự vào cuộc mạnh mẽ, đồng bộ

và bền vững của toàn bộ hệ thống chính trị - xã hội nhằm ngăn ngừa và đẩy lùi loại tội phạm nguy hiểm này trong tương lai gần.

3.2. Nguyên nhân của tình trạng tội phạm vị thành niên

Nguyên nhân từ phía gia đình

Gia đình là thiết chế xã hội đầu tiên và quan trọng nhất trong quá trình xã hội hóa trẻ em. Đây là nơi hình thành nhân cách, chuẩn mực đạo đức và hành vi xã hội của mỗi cá nhân. Nhà xã hội học người Mỹ R.E. Park đã từng khẳng định: *“Người ta sinh ra không phải đã là con người, mà chỉ thành con người trong quá trình giáo dục”*. Chính vì vậy, mọi khiếm khuyết trong chức năng giáo dục, quản lý con cái của gia đình đều có thể dẫn đến nguy cơ hình thành hành vi lệch chuẩn, thậm chí là phạm tội ở vị thành niên. Một số nguyên nhân cụ thể dẫn đến vị thành niên vi phạm pháp luật:

Thứ nhất, hiện nay nhiều bậc phụ huynh thiếu kiến thức nuôi dạy con, dẫn đến việc giáo dục trẻ bằng cảm tính, áp đặt, hoặc buông lỏng. Trẻ em lớn lên trong môi trường thiếu định hướng, không được trang bị hệ thống chuẩn mực giá trị đúng đắn rất dễ bị lôi kéo vào các hành vi lệch chuẩn. Khi cha mẹ thiếu hiểu biết pháp luật, thiếu ứng xử văn hóa, sử dụng lời lẽ thô tục hoặc hành xử bạo lực, trẻ dễ bị ảnh hưởng, hình thành cách hành xử tương tự. Sự thiếu kiến thức nuôi dạy trẻ em không chỉ ảnh hưởng đến kết quả học tập mà còn làm trẻ mất niềm tin vào giá trị giáo dục gia đình, dần rơi vào trạng thái chán học, bỏ học và vi phạm pháp luật.

Thứ hai, sự thiếu gương mẫu của người lớn, cha mẹ trong gia đình là yếu tố nguy cơ cao dẫn đến hành vi phạm tội ở trẻ. Khi trẻ chứng kiến người lớn, cha mẹ vi phạm pháp luật, sử dụng bạo lực hoặc

vướng vào các tệ nạn xã hội, các em dễ hình thành xu hướng bất chước, đồng hóa hành vi đó như một phần “*bình thường*” trong cuộc sống. Nhiều nghiên cứu tâm lý tội phạm cho thấy, trẻ sống trong môi trường bạo lực gia đình có nguy cơ phát triển các tính cách tiêu cực như thù địch, hung hãn, hay trả thù, là tiền đề dẫn đến hành vi phạm pháp ở tuổi vị thành niên. Như một nguyên lý mang tính phổ quát trong giáo dục: “*Bạo lực tất sinh bạo lực*”.

Thứ ba, các gia đình có mâu thuẫn nghiêm trọng, ly thân, ly hôn hoặc khuyết thiếu một trong hai người cha hoặc mẹ thường tạo ra sự mất cân bằng về mặt cảm xúc và thiếu ổn định tâm lý cho trẻ. Những xung đột không dứt giữa cha mẹ khiến trẻ sống trong trạng thái căng thẳng, sợ hãi, bị tổn thương tinh thần. Các em dễ tìm đến những nhóm bạn “*đồng cảnh*” như một cách để bù đắp cảm xúc, nhưng vô tình lại bị lôi kéo vào hành vi lệch chuẩn, nghiện game, cờ bạc hoặc thậm chí tham gia các nhóm tội phạm. Theo báo cáo của UNICEF, trẻ em trong các gia đình ly hôn có nguy cơ vi phạm pháp luật cao hơn 1,7 lần so với trẻ em sống trong gia đình toàn vẹn (UNICEF, 2022).

Thứ tư, tình trạng nghèo đói, áp lực kinh tế khiến nhiều gia đình buộc con em phải nghỉ học để lao động sớm. Khi ở trong hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nhiều trẻ em buộc phải bỏ học để làm thuê, bán đầu các em cũng ý thức được việc kiếm tiền giúp đỡ cho gia đình. Tuy nhiên, do thiếu kỹ năng sống, trình độ thấp và không được bảo vệ, các em dễ bị môi trường xã hội tác động tiêu cực. Trong môi trường lao động thiếu kiểm soát, trẻ có thể bị lôi kéo vào các hành vi kiếm tiền phi pháp như trộm cắp, cờ bạc, lừa đảo... Với một số trường hợp,

hành vi phạm pháp ban đầu có thể xuất phát từ nhu cầu hỗ trợ kinh tế gia đình, nhưng về sau dần trở thành thói quen, thành những kẻ phạm tội “*chuyên nghiệp*”, tìm mọi cách kiếm được nhiều tiền để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Thứ năm, trong nhiều trường hợp, nguyên nhân đến từ chính sự thờ ơ của phụ huynh. Không ít gia đình ngày nay, đặc biệt là các gia đình khá giả, quá mải mê kiếm tiền không quan tâm đến con cái hoặc sự quan tâm chỉ dừng lại ở việc cho con cái về vật chất mà bỏ qua giáo dục đạo đức, pháp luật. Trẻ lớn lên với đầy đủ tiện nghi nhưng thiếu sự đồng hành về tinh thần sẽ dễ cảm thấy cô lập, tìm kiếm sự quan tâm từ bên ngoài. Đây chính là “*khoảng trống cảm xúc*” - môi trường thuận lợi để các nhóm xấu dụ dỗ, lôi kéo trẻ tham gia vào các hoạt động vi phạm pháp luật.

Nguyên nhân từ phía nhà trường

Bên cạnh gia đình, nhà trường giữ vai trò quan trọng trong việc giáo dục, hình thành nhân cách, đạo đức và pháp luật cho học sinh. Một trong những hạn chế phổ biến là việc dạy đạo đức, kỹ năng sống và pháp luật trong nhà trường còn mang tính hình thức, chủ yếu theo lối truyền đạt lý thuyết, thiếu tính thực tiễn, chưa gắn với tình huống cụ thể trong đời sống.

Việc quản lý và xử lý học sinh vi phạm nội quy vẫn còn thiếu quyết liệt, đôi khi dễ dãi, nể nang, hoặc không kịp thời. Điều này dẫn đến việc các em thiếu ranh giới trong nhận thức pháp luật và hành vi vi phạm pháp luật. Thực tế cho thấy, tình trạng học sinh bỏ học, trốn học gia tăng trong những năm gần đây là một trong những yếu tố nguy cơ hàng đầu, tạo điều kiện để các đối tượng xấu lôi kéo, dụ dỗ trẻ vào các hành vi phạm pháp.

Mặc dù mối quan hệ “tam giác” gia đình - nhà trường - xã hội đã được xác lập về mặt chủ trương, nhưng trong thực tiễn triển khai còn lỏng lẻo. Nhiều phụ huynh vẫn xem việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và pháp luật là trách nhiệm của nhà trường, trong khi nhà trường lại thiếu thông tin, công cụ để phối hợp thường xuyên với phụ huynh và chính quyền địa phương. Tình trạng này khiến việc phát hiện sớm, can thiệp kịp thời các biểu hiện lệch chuẩn trong học sinh trở nên khó khăn.

Nguyên nhân từ phía xã hội

Trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, những yếu tố tiêu cực từ mặt trái của đời sống xã hội đang ảnh hưởng ngày càng rõ rệt đến nhận thức, thái độ và hành vi của người chưa thành niên.

Thứ nhất, sự lan truyền rộng rãi của các văn hóa phẩm độc hại như phim ảnh bạo lực, trò chơi điện tử đồi trụy, các nội dung khiêu dâm, cổ súy tội ác trên không gian mạng đang trực tiếp tác động đến tâm lý và hành vi của giới trẻ.

Thứ hai, mạng xã hội không chỉ lan truyền thông tin sai lệch mà còn là môi trường để các đối tượng xấu dụ dỗ, lôi kéo thanh thiếu niên vào các hành vi vi phạm pháp luật. Không ít vụ việc gần đây cho thấy thanh thiếu niên bị rủ rê tham gia vào các nhóm bạo lực học đường, trộm cắp, hoặc hoạt động lừa đảo qua mạng với tính chất có tổ chức. Nhiều nghiên cứu cũng khẳng định, tỷ lệ thanh thiếu niên tiếp cận nội dung độc hại trên mạng có tương quan đáng kể với hành vi lệch chuẩn trong thực tế.

Thứ ba, khoảng cách phân hoá giàu - nghèo ngày càng gia tăng là nguyên nhân dẫn đến tâm lý bất mãn, tự ti, thậm chí thù hằn ở một bộ phận vị thành niên. Trong điều

kiện thiếu cơ hội phát triển, các em dễ bị dụ dỗ bởi cám dỗ vật chất hoặc trở thành công cụ cho các tổ chức tội phạm.

Thứ tư, công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa - xã hội còn nhiều hạn chế. Việc kiểm soát trò chơi điện tử, nội dung trên mạng xã hội, các sản phẩm văn hóa phẩm chưa hiệu quả, đặc biệt ở cấp cơ sở. Nhiều địa phương vẫn coi trọng xử lý hậu quả hơn là phòng ngừa, chưa có cơ chế phối hợp liên ngành chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền và các tổ chức xã hội trong giáo dục và quản lý thanh thiếu niên.

Nguyên nhân từ bản thân vị thành niên

Một trong những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hành vi phạm pháp ở người chưa thành niên là hiểu biết pháp luật, hạn chế trong kiểm soát hành vi và sự phát triển chưa hoàn thiện về tâm lý, nhân cách. Vị thành niên đang trong giai đoạn hình thành nhân cách, chịu nhiều ảnh hưởng từ môi trường sống và tác động cảm xúc, thường hành động bốc đồng, thiếu cân nhắc đến hậu quả.

Ở độ tuổi này, đặc trưng tâm lý nổi bật là mong muốn thể hiện bản thân, khẳng định cái tôi và dễ bị chi phối bởi bạn bè đồng trang lứa. Tâm lý “muốn thử” và “thích khám phá” ở tuổi vị thành niên có thể bị lợi dụng để dụ dỗ các em tham gia vào hành vi phạm pháp, sử dụng ma túy, hoặc trở thành công cụ của các nhóm tội phạm. Trong môi trường thiếu định hướng hoặc bị ảnh hưởng từ nhóm bạn lệch chuẩn, các em dễ tham gia vào các hành vi như tụ tập gây rối, đua xe trái phép, bạo lực học đường, thậm chí là tội phạm có tổ chức như trộm cắp, cướp giật.

Vị thành niên là nhóm tuổi rất dễ bị cảm xúc chi phối hành vi. Họ có thể hành động bốc phát chỉ vì xung đột nhỏ, cảm

giác bị xúc phạm, hoặc áp lực tâm lý không được giải tỏa. Tình trạng thiếu kỹ năng kiểm soát cảm xúc và hành vi là yếu tố nguy cơ cao, dẫn đến các hành vi mang tính tức thời nhưng để lại hậu quả pháp lý nghiêm trọng.

3.3. Một số giải pháp cơ bản phòng, chống tội phạm vi thành niên ở Việt Nam

Một là, tăng cường vai trò giáo dục gia đình trong phòng, chống tội phạm vi thành niên

Các bậc cha mẹ cần phát huy tối đa chức năng giáo dục và xã hội hóa trẻ em, giúp gia đình trở thành “pháo đài” phòng ngừa tội phạm. Ngay từ nhỏ, trẻ cần được định hướng các giá trị sống tích cực, chuẩn mực đạo đức, kỹ năng ứng xử. Việc giáo dục cần được thực hiện thông qua sự đồng hành, lắng nghe, tôn trọng và khích lệ - thay vì áp đặt hay kiểm soát cứng nhắc. Đặc biệt, cha mẹ cần làm gương trong lối sống, các ứng xử để trẻ noi theo.

Bố mẹ cần quan tâm đến sự phát triển thể chất, tâm lý và học tập của con cái. Việc cha mẹ đồng hành, khích lệ, hỗ trợ học tập sẽ giúp trẻ cảm nhận được giá trị bản thân, tránh cảm giác cô đơn, lạc lõng - một trong những nguyên nhân khiến trẻ dễ sa vào các nhóm bạn xấu.

Cha mẹ cần thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động của con em cả trong và ngoài nhà trường; liên hệ chặt chẽ với giáo viên, nhà trường và chính quyền địa phương nhằm phát hiện sớm những biểu hiện lệch chuẩn. Bên cạnh đó, cần chú ý đến các mối quan hệ xã hội của trẻ để phòng ngừa nguy cơ bị lôi kéo vào các tệ nạn xã hội.

Hai là, đổi mới công tác giáo dục pháp luật, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh trong nhà trường góp phần phòng, chống tội phạm vi thành niên.

Cần tích cực đổi mới công tác giáo dục pháp luật, đạo đức, kỹ năng sống trong nhà trường thông qua những nội dung, yêu cầu trọng tâm sau đây:

Cần xác định việc đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục pháp luật là yêu cầu cấp thiết. Cần chuyển từ cách dạy “truyền đạt một chiều” sang phương pháp giáo dục phát huy tính chủ động, trải nghiệm và tương tác của học sinh. Các hình thức giáo dục pháp luật qua mô hình phiên tòa giả định, diễn đàn “Thanh niên với pháp luật”, câu lạc bộ kỹ năng sống, Hội thi văn nghệ, Hội trại, Hội thi tìm hiểu pháp luật... cần được phát triển sâu rộng, linh hoạt theo từng cấp học và phù hợp với đặc điểm vùng miền. Những hoạt động này không chỉ giúp học sinh tiếp thu kiến thức một cách trực quan, sinh động mà còn tạo điều kiện rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện, khả năng tự bảo vệ và trách nhiệm công dân.

Song song với đó, cần lồng ghép các nội dung giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống, kỹ năng ứng xử văn hóa, phòng chống bạo lực học đường vào chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa. Giáo dục pháp luật không nên tách biệt mà phải được tích hợp trong tổng thể mục tiêu giáo dục con người toàn diện về “đức, trí, thể, mỹ”.

Một yếu tố then chốt là cần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, cán bộ Đoàn, Đội, cán bộ tư vấn tâm lý học đường - những người giữ vai trò “cửa ngõ” trong việc phát hiện, hỗ trợ và can thiệp sớm các hành vi lệch chuẩn ở học sinh. Cần tổ chức tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên về tâm lý học đường, kỹ năng xử lý tình huống,

kỹ năng truyền thông giáo dục pháp luật để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm vị thành niên trong trường học.

Bên cạnh đó, mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường và gia đình cần được tăng cường. Việc thông báo kịp thời tình hình học tập, rèn luyện, các dấu hiệu thay đổi trong hành vi, đạo đức học sinh sẽ giúp cha mẹ có thông tin để đồng hành cùng nhà trường trong quá trình giáo dục và ngăn ngừa vi phạm. Nhà trường cần phát huy vai trò kết nối giữa học sinh - gia đình - xã hội, tạo nên một mạng lưới giáo dục đa chiều và bền vững.

Ba là, nâng cao hiệu quả quản lý xã hội trong phòng, chống tội phạm vị thành niên

Cần tạo môi trường xã hội lành mạnh, thân thiện với thanh thiếu niên. Chính quyền các cấp cần ưu tiên đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa - giáo dục cơ sở như nhà văn hóa thanh thiếu nhi, sân chơi thể thao cộng đồng, thư viện, công viên giải trí an toàn; đồng thời tổ chức các hoạt động xã hội mang tính giáo dục như *“học kỳ quân đội”*, trại hè kỹ năng, phong trào thanh niên tình nguyện... giúp trẻ rèn luyện thể chất, kỹ năng và ý thức kỷ luật, trách nhiệm xã hội.

Quản lý chặt chẽ không gian mạng và các dịch vụ giải trí có nguy cơ tiềm ẩn. Kiểm soát và xử lý nghiêm các trang mạng, nền tảng nội dung truyền thông phát tán hình ảnh, video độc hại, dung tục, kích động bạo lực. Song song với đó, phát triển các nền tảng *“an toàn cho trẻ em”* và phổ cập kỹ năng sử dụng mạng có trách nhiệm, kỹ năng tự bảo vệ bản thân trên không gian số.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho thanh thiếu niên. Nội dung cần chú trọng các luật liên quan trực tiếp như Luật Giao thông đường bộ, Luật

Trẻ em, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng Hình sự... Các hoạt động tuyên truyền cần linh hoạt, dễ tiếp cận, có sự phối hợp giữa ngành giáo dục, công an, đoàn thanh niên và tổ chức xã hội.

Chính quyền địa phương - đặc biệt là cấp xã, phường - cần tăng cường công tác thống kê, giám sát, theo dõi đối tượng chưa thành niên tại cộng đồng. Việc phối hợp giữa gia đình, nhà trường, lực lượng chức năng nhằm phát hiện sớm các biểu hiện lệch chuẩn, hành vi vi phạm để kịp thời uốn nắn, thay vì xử lý hậu quả, là giải pháp căn cơ và bền vững.

Cuối cùng, cần khuyến khích thực hiện các đề tài nghiên cứu chuyên sâu, khảo sát thực trạng tội phạm vị thành niên ở từng địa bàn, vùng miền, toàn quốc để làm cơ sở khoa học cho việc hoàn thiện chính sách, pháp luật và mô hình phòng, chống tội phạm phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng khu vực, vùng miền.

4. Kết luận

Để phòng, chống hiệu quả hiện tượng tội phạm vị thành niên, cần một cách tiếp cận toàn diện, liên ngành, đặt trọng tâm vào công tác phòng ngừa và giáo dục. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp đã đề cập sẽ góp phần giảm thiểu nguy cơ vi phạm pháp luật trong lứa tuổi vị thành niên. Bảo vệ vị thành niên trước các nguy cơ phạm tội không chỉ là nhiệm vụ của riêng một ngành, một cấp, mà là trách nhiệm của toàn xã hội. Chỉ khi có sự phối kết hợp hiệu quả giữa các lực lượng, với sự đồng hành của chính sách pháp luật tiến bộ và môi trường giáo dục nhân văn mới có thể hình thành một thể hệ vị thành niên phát triển toàn diện, đủ năng lực, đạo đức và bản lĩnh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Công an (2023), *Báo cáo tổng kết tình hình tội phạm năm 2023*.
2. Bộ Công an (2022), *Báo cáo tổng kết công tác phòng ngừa tội phạm vị thành niên*.
3. Linh Lan (2023), Gia tăng trẻ vị thành niên phạm tội: Vấn nạn nhức nhối. *Báo Thái Nguyên*, Truy cập từ <https://baothainguyen.vn/phap-luat/202311/gia-tang-tre-vi-thanh-nien-pham-toi-van-nan-nhuc-nhoi-3b005a9/>
4. UNICEF Việt Nam (2024), *Báo cáo tình hình bị can, bị cáo, bị hại dưới 18 tuổi tại Việt Nam*, Nxb. Lao Động, Hà Nội.
5. UNICEF (2022), *Disrupting Harm in Viet Nam [Snapshot]: Evidence on online child sexual exploitation and abuse*, Retrieved from <https://www.unicef.org/innocenti/media/4181/file/DH-Viet-Nam-Report-2022.pdf>
6. Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao & UNICEF (2023), *Báo cáo tình hình người dưới 18 tuổi phạm tội và bị hại trong các vụ án hình sự năm 2021 tại Việt Nam*.